

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2022/TLST-DS, ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ủy ban nhân dân phường M, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: ông Lê Hữu T – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường M.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ủ ban nhân dân phường M. Ông Đinh Sỹ Đ – Luật sư thuộc văn phòng Luật sư Lê Anh đoàn luật sư tỉnh N.

Địa chỉ: số A đường H, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Ông Đậu Việt T1, sinh năm 1954. Địa chỉ: tổ D, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đậu Việt T1: Anh Đậu Việt Đ1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng với bị đơn:* Bà Trần Thị Q, sinh năm 1956. Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH T3. Địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đậu Văn T2, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Đậu Văn T2, sinh năm 1986. (chủ sở hữu công ty TNHH T3)

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Đậu Viết Đ1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH T3, ông Đậu Viết T1, bà Trần Thị Q, anh Đậu Viết Đ1, anh Đậu Văn T2 có nghĩa vụ bàn giao và Ủy ban nhân dân phường M đồng ý nhận bàn giao nguyên trạng và toàn bộ chợ tạm phường M tại tổ dân phố Y, thị xã H kể từ ngày 27 tháng 05 năm 2024, bao gồm nhưng không hạn chế ở những tài sản có trong khuôn viên chợ tạm theo hiện trạng tại thời điểm bàn giao như sau:

- Toàn bộ khuôn viên chợ tạm phường M có diện tích đất là: 6753.3 m² (nay thuộc một phần thửa số 563 tờ bản đồ 9 được chỉnh lý từ thửa 283 tờ bản đồ 9, kích thước theo kết quả đo vẽ ngày 18/7/2023 của chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã H).

- Các ki ốt và hạng mục công trình của chợ gồm:

a) Ki ốt kích thước 4,25m x 19,8m, cao 3,7 m, lợp trần nhựa.

b) Mái tôn tiếp giáp đường Thanh Niên kích thước 24,5m x 43,5m.

c) Hai mái tôn trung tâm chợ K 44m x 25m.

d) Ớt chợ bằng proxi măng kích thước 6m x 25m.

e) Nhà kho tường xây tấp lô không da trát, mái proxi măng 2,3m x 3,7m.

f) Dây điện A16 lõi nhôm tổng chiều dài 288,5 m.

g) Dây điện lõi A10 dài 2200m.

h) Bóng điện 143 bóng.

i) Công tắc điện 110 công tắc

j) Công tơ điện gồm 5 công tơ.

k) Nền đổ bê tông diện tích 4749 m². Dày 10cm.

l) Cống thoát nước đường kính 0,22m x dài 45m.

m) Cống qua mương nước vào chợ gồm 2 cống bít đường Thanh Niên.

2.2. Công ty TNHH T3, ông Đậu Viết T1, bà Trần Thị Q, anh Đậu Viết Đ1 có nghĩa vụ bàn giao toàn bộ tài sản ở trên (mục 2.1) ngay sau khi các bên hoàn thành việc ký vào biên bản hòa giải, hòa giải thành.

2.3. Anh Đậu Văn T2, công ty TNHH T3, ông Đậu Viết T1 khôi phục lại mã số thuế doanh nghiệp của Công ty TNHH T3 - MST: 2901654322 sau khi Tòa án Nhân dân Thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự. Ủy ban nhân dân phường M có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ anh Đậu Văn T2, công ty TNHH T3, ông Đậu Viết T1 trong việc khôi phục lại mã số thuế doanh nghiệp của Công ty TNHH T3;

2.4. Ngay sau khi khôi phục mã số thuế nêu trên, hoàn thiện hồ sơ, phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M và các cơ quan chức năng để thanh quyết

toán công trình Chợ tạm phường M theo đúng các nội dung trong Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2022 của UBND thị xã H về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình chợ tạm phường M, thị xã H;

2.5. Ông Đậu Viết T1 và bà Trần Thị Q có nghĩa vụ trả cho ủy ban nhân dân phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An các khoản tiền quản lý, khai thác chợ tạm phường M theo quy định kể từ khi ký hợp đồng quản lý, khai thác chợ tạm phường M đến ngày 26/4/2024 là 686.321.000 đồng (bằng chữ: Sáu trăm tám mươi sáu triệu ba trăm hai mươi một nghìn đồng).

2.6. Ủy ban nhân dân phường M có nghĩa vụ cung cấp cho công ty TNHH T3, anh Đậu Văn T2, ông Đậu Viết T1, bà Trần Thị Q tài liệu hiện đang lưu giữ về dự án chợ tạm Phường M trong thời hạn ông Đậu Viết T1, anh Đậu Văn T2, và Công ty TNHH T3 yêu cầu;

2.7. Ủy ban nhân dân phường M có nghĩa vụ phối hợp cùng đơn vị tư vấn, giám sát hỗ trợ công ty TNHH T3, anh Đậu Văn T2, ông Đậu Viết T1, bà Trần Thị Q hoàn thiện hồ sơ quyết toán theo quy định của pháp luật và Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 24/03/2022 của UBND thị xã H.

2.8. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán của Công ty TNHH T3, UBND Phường M phải thực hiện thanh toán đủ giá trị của gói thầu xây lắp theo Quyết định số 300/QĐ-UBND của UBND thị xã H ngày 24/03/2022 cho Công ty TNHH T3.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Miễn tiền án phí cho ông Đậu Viết T1 và bà Trần Thị Q vì thuộc diện người cao tuổi có đơn xin miễn tiền án phí. Ủy ban nhân dân phường M phải chịu 7.863.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.200.000 đồng theo biên lai thu số 0003620 ngày 17/11/2022 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai. Nay còn phải nộp 2.663.000 đồng (hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TX Hoàng Mai;
- Chi cục THADS tx Hoàng Mai;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Hồng Lĩnh